Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa
Email: ubnd@khanhhoa.gov.vn
Ngày ký: 07.06.2022 11:15:20 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 4949/KH-UBND	*Khánh Hòa, ngày 03 tháng 6 năm 2022*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Thực hiện triển khai Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" (sau đây gọi tắt là Quyết định số 146/QĐ-TTg). Theo đề xuất của Sở Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 1181/STTTT-CNTTBCVT ngày 10/5/2022 báo cáo hoàn thiện dự thảo Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 146/QĐ-TTg; Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành Kế hoạch như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức, kỹ năng cho lãnh đạo, cán bộ, công chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm tạo bước đột phá trong triển khai thực hiện các mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ trong Kế hoạch chuyển đổi số của tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

- Xác định cụ thể và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ tại Quyết định số 146/QĐ-TTg phù hợp với kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của lãnh đạo và cán bộ, công chức, người lao động của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp để thúc đẩy thực hiện chuyển đổi số; nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trong từng ngành, từng lĩnh vực, từng địa phương.

- Phổ cập kỹ năng số cho các đối tượng tham gia vào quá trình chuyển đổi số của tỉnh. Phát triển nguồn nhân lực then chốt để thực hiện hiệu quả kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

2. Yêu cầu

- Xác định đầy đủ, cụ thể các nhiệm vụ cần triển khai thực hiện theo Quyết định số 146/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Nhiệm vụ được xác định có trọng tâm, lộ trình thực hiện, bảo đảm tính hiệu quả. Phân công trách nhiệm thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ các cơ quan, đơn vị; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, kịp thời giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, lãnh đạo và cán bộ của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp để thúc đẩy thực hiện chuyển đổi số. Phổ cập kỹ năng số cho các đối tượng tham gia vào quá trình chuyển đổi số. Nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trong từng ngành, từng lĩnh vực, từng cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu đến năm 2025

- Lãnh đạo các cấp, các ngành trong cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nhận thức sâu sắc về chuyển đổi số để chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số tại cơ quan, tổ chức, đơn vị mình. Người dân trên địa bàn tỉnh được tiếp cận đầy đủ các nguồn thông tin về chuyển đổi số trên các phương tiện truyền thông, mạng xã hội, nhất là các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số, nhằm nâng cao nhận thức và tích cực tham gia vào hoạt động chuyển đổi số của tỉnh.

- 100% cán bộ lãnh đạo, cán bộ công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước trên địa bàn tỉnh được tham gia đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, cập nhật kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số, công nghệ số.

- 100% cán bộ chuyên trách chuyển đổi số, công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về công nghệ số và được đánh giá trực tuyến kết quả đào tạo qua Hệ thống đánh giá, sát hạch chuẩn kỹ năng số quốc gia.

- 70% số người dân trong độ tuổi lao động trên địa bàn tỉnh biết đến và có kỹ năng sử dụng các loại hình dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ số thiết yếu khác trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, giao thông, du lịch, ngân hàng; cơ bản nắm được cách thức sử dụng dịch vụ khi có nhu cầu.

- 100% các sở, ban, ngành thuộc tỉnh xây dựng được mạng lưới chuyển đổi số đến tận cấp cơ sở với đội ngũ thành viên được thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng làm nòng cốt cho tiến trình chuyển đổi số trong các ngành, các cấp.

- Triển khai thí điểm mô hình "Giáo dục đại học số" tại một số cơ sở giáo dục đại học trên địa bàn tỉnh.

- 50% cơ sở giáo dục các cấp từ tiểu học đến trung học phổ thông có tổ chức các hoạt động giáo dục STEM (Science – Technology – Engineering – Mathematics)/STEAM (Science – Technology – Engineering – Art – Mathematics) và kỹ năng số.

3. Mục tiêu đến năm 2030

- 90% số người dân trong độ tuổi lao động trên địa bàn tỉnh biết đến các loại hình dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ số thiết yếu khác trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, giao thông, du lịch, ngân hàng; thành thạo cách thức sử dụng dịch vụ khi có nhu cầu.

- 80% cơ sở giáo dục các cấp từ tiểu học đến trung học phổ thông có tổ chức các hoạt động giáo dục STEM/STEAM và kỹ năng số.

- Mở rộng triển khai mô hình "Giáo dục đại học số" theo định hướng chung của bộ, ngành.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhóm các nhiệm vụ về xây dựng cơ chế, chính sách

1.1. Xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ đội ngũ làm công tác chuyển đổi số trong các cơ quan hành chính nhà nước

Tham mưu, đề xuất UBND tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách trên cơ sở các quy định hiện hành nhằm hỗ trợ cho đội ngũ cán bộ quản lý, chuyên trách và trực tiếp triển khai chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ, Sở Tài chính.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Khi có phát sinh đề xuất.
- Kết quả: Các cơ chế, chính sách hỗ trợ cho cán bộ quản lý, chuyên trách, trực tiếp triển khai chuyển đổi số được cấp có thẩm quyền phê duyệt, ban hành.

1.2. Biểu dương, khen thưởng

Tham mưu, đề xuất UBND tỉnh biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân điển hình tiên tiến có cách làm hay, sáng kiến có giá trị trong thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan trực thuộc UBND tỉnh.
- Thời gian thực hiện: theo định kỳ.
- Kết quả: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân điển hình tiên tiến có cách làm hay, sáng kiến có giá trị trong thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh được UBND tỉnh xem xét, lựa chọn khen thưởng tổng kết vào năm 2025 và 2030.

1.3. Vận động xây dựng quỹ học bổng từ nguồn đóng góp, tài trợ của các tổ chức, tập đoàn, hãng công nghệ để cấp cho sinh viên theo học chuyên sâu các ngành về chuyển đổi số, công nghệ số có thành tích học tập xuất sắc

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh.
- Đơn vị phối hợp: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Kết quả: Hình thành các quỹ học bổng cấp cho sinh viên theo học chuyên sâu các ngành về chuyển đổi số, công nghệ số có thành tích học tập xuất sắc.

2. Nhóm các nhiệm vụ nâng cao nhận thức về chuyển đổi số

2.1. Xây dựng chiến dịch truyền thông về chuyển đổi số trên các phương tiện thông tin đại chúng, các trang mạng xã hội, trên các cổng/trang thông tin điện tử nội bộ của các cơ quan, đơn vị

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan trực thuộc UBND tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa, các cơ quan báo chí hoạt động trên địa bàn tỉnh và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Kết quả: Các chương trình, chiến dịch truyền thông nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức doanh nghiệp và xã hội về vai trò, ý nghĩa của chuyển đổi số.

2.2. Xây dựng các chuyên mục, chuyên trang về chuyển đổi số

Xây dựng, thiết lập và duy trì thường xuyên các chuyên mục, chuyên trang về chuyển đổi số trên các phương tiện thông tin đại chúng; đưa tin, đặt bài, viết bài về chuyển đổi số trên hệ thống báo chí, báo điện tử, trang tin điện tử, diễn đàn trực tuyến; tuyên truyền trên các cổng/trang thông tin điện tử, mạng nội bộ của các cơ quan, tổ chức nhà nước.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan trực thuộc UBND tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa, Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan báo chí hoạt động trên địa bàn tỉnh và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Kết quả: Các chuyên mục, chuyên trang, bài viết, tin bài.

2.3. Xây dựng các chương trình, nội dung thông tin, tuyên truyền

Sản xuất, phát lại các chương trình, phim tài liệu, phóng sự, tin, bài, ảnh, trao đổi, đối thoại, chuyên đề chuyên sâu về chuyển đổi số trên các kênh, nền tảng khác nhau và trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa.

- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Kết quả: Các chương trình, sản phẩm truyền thông.

2.4. Tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, triển lãm, trưng bày về sản phẩm số, giải pháp số, các thành tựu về chuyển đổi số

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan trực thuộc UBND tỉnh; các tập đoàn, tổng công ty nhà nước, các doanh nghiệp công nghệ số và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Kết quả: Hội nghị, hội thảo, tọa đàm, triển lãm, sản phẩm trưng bày.

2.5. Cung cấp thông tin để thực hiện đánh giá, xếp hạng tỉnh Khánh Hòa trong các chỉ số toàn quốc theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan trực thuộc UBND tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Kết quả: Cung cấp đầy đủ và kịp thời các thông tin, số liệu cho Bộ thông tin và Truyền thông thực hiện đánh giá, xếp hạng.

2.6. Chia sẻ kinh nghiệm hay trong công tác chuyển đổi số

Giới thiệu, chia sẻ, học hỏi các kinh nghiệm, mô hình, giải pháp hay trong công tác chuyển đổi số giữa các địa phương, các nước trong khu vực và quốc tế để nhân rộng.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan trực thuộc UBND tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Kết quả: Các mô hình, giải pháp hay về chuyển đổi số được chia sẻ, giới thiệu.

3. Nhóm các nhiệm vụ về phổ cập kỹ năng về chuyển đổi số

3.1. Tổ chức phổ cập kỹ năng số cho người dân qua Nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOCs)

Phối hợp với Cục Tin học hóa – Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các địa phương tổ chức phổ cập kỹ năng số cho người dân qua Nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOCs), đào tạo theo hướng cá nhân hóa và phát triển kỹ năng số cho người dân thông qua việc tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng các dịch vụ số của chính quyền và dịch vụ trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, thương mại và các lĩnh vực khác.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông, UBND các huyện, thị xã, thành phố.
- Đơn vị phối hợp: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội và các đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Kết quả: Các khóa phổ cập kỹ năng số cho người dân qua Nền tảng học trực tuyến mở đại trà.

3.2. Phối hợp xây dựng và cập nhật phương pháp, tiêu chí đo lường kỹ năng số, khoảng cách số phù hợp với thông lệ quốc gia theo đề nghị của Bộ Thông tin và Truyền thông

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan trực thuộc UBND tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Kết quả: Phối hợp xây dựng và cập nhật theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

4. Nhóm các nhiệm vụ về phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số

4.1. Tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, công nghệ số cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ làm công tác tham mưu chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước từ tỉnh đến cấp xã

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan trực thuộc UBND tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Kết quả: Lồng ghép các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, công nghệ số vào các chương trình, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chung của tỉnh; xây dựng, tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn kỹ năng theo các đối tượng phù.

4.2. Phối hợp, tham gia Chương trình đào tạo, bồi dưỡng tối thiểu 1.000 chuyên gia chuyển đổi số do Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức; tham gia vào mạng lưới chuyên gia chuyển đổi số quốc gia

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan trực thuộc UBND tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch của Bộ Thông tin và Truyền thông.
- Kết quả: Đội ngũ cán bộ chuyển đổi số, chuyên trách công nghệ thông tin của tỉnh tham gia Chương trình đào tạo, bồi dưỡng 1.000 chuyên gia chuyển đổi số; tham gia vào mạng lưới chuyên gia chuyển đổi số quốc gia.

4.3. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng giáo viên dạy các hoạt động giáo dục liên quan đến tin học, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, công nghệ, kỹ thuật và nghệ thuật trong các cơ sở giáo dục từ tiểu học đến trung học phổ thông về phương pháp STEM/STEAM

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Kết quả: Các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo phương pháp STEM/STEAM được tổ chức trong các cơ sở giáo dục từ tiểu học đến trung học phổ thông.

4.4. Triển khai mạng lưới hệ thống thư viện điện tử, các nền tảng tài nguyên giáo dục mở; thí điểm xây dựng và triển khai chương trình sách giáo khoa mở cho phép học sinh, sinh viên truy cập trực tuyến miễn phí

Triển khai theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo về mô hình giáo dục mở nâng cao khả năng tiếp cận kiến thức của các đối tượng yếu thế trong xã hội, tiết kiệm chi phí in ấn hàng năm.

- Đơn vị chủ trì: Sở Giáo dục và đào tạo.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Kết quả: Các hệ thống thư viện điện tử, các nền tảng tài nguyên giáo dục mở.

4.5. Xây dựng hệ thống, tổng hợp và phổ biến thông tin thị trường lao động trên địa bàn tỉnh

Triển khai thực hiện theo Thông tư số 01/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25/01/2022 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về hướng dẫn thu thập, lưu trữ, tổng hợp thông tin thị trường lao động.

- Đơn vị chủ trì: Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.
- Đơn vị phối hợp: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các Sở, ngành, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch của Bộ Lao động – Thương binh và Xã

hội.

- Kết quả: Xây dựng cơ sở dữ liệu thu thập, lưu trữ, tổng hợp thông tin thị trường lao động trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa theo quy định của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

5. Nhóm các nhiệm vụ về hợp tác, hỗ trợ triển khai

5.1. Tăng cường hợp tác quốc tế để trao đổi kinh nghiệm về đào tạo, nghiên cứu công nghệ số, kỹ năng số, kinh tế số và xã hội số

- Đơn vị chủ trì: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan trực thuộc UBND tỉnh.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Kết quả: Các nội dung hợp tác về đào tạo, nghiên cứu công nghệ số, kỹ năng số, kinh tế số và xã hội số được triển khai.

5.2. Xây dựng, triển khai các chương trình hợp tác đào tạo, trao đổi giảng viên, học viên với các cơ sở giáo dục, nghiên cứu về chuyển đổi số, công nghệ số có uy tín trên thế giới

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh.
- Đơn vị phối hợp: Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Kết quả: Các chương trình hợp tác đào tạo, trao đổi giảng viên, học viên với các cơ sở giáo dục, nghiên cứu về chuyển đổi số, công nghệ số có uy tín trên thế giới được thực hiện.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thuộc phạm vi Kế hoạch do các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ trì thực hiện theo phân cấp ngân sách.
- Các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế bố trí kinh phí từ ngân sách của mình để đào tạo chuyển đổi số cho cán bộ thuộc cơ quan, đơn vị mình.
- Huy động các nguồn lực từ xã hội và các nguồn tài trợ quốc tế để đầu tư xây dựng các cơ sở giáo dục trọng điểm về công nghệ số, kinh tế số và xã hội số.
- Các nguồn thu hợp pháp theo quy định các cơ sở giáo dục đại học để triển khai đào tạo, nghiên cứu phát triển về chuyển đổi số, công nghệ số.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; các đơn vị trực thuộc UBND tỉnh trực tiếp chỉ đạo việc xây dựng và thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hàng quý hoặc đột xuất đánh giá, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch gửi Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

2. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chủ trì, phối hợp với sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các đơn vị trực thuộc UBND tỉnh và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.
- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, tổng hợp thông tin, số liệu về tình hình,

kết quả thực hiện Kế hoạch của các đơn vị được giao nhiệm vụ báo cáo trong các phiên họp của Ban chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện chế độ báo cáo theo quý hoặc đột xuất.

- Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này nếu có những điểm chưa phù hợp hoặc không đồng bộ với các nội dung Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 hoặc Quyết định số 146/QĐ-TTg được điều chỉnh, kịp thời báo cáo, tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

- Tổ chức sơ kết tình hình thực hiện Kế hoạch trong năm 2023, kịp thời đề xuất điều chỉnh các nội dung nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch trong trường hợp cần thiết. Tổng kết, đánh giá kết quả triển khai, thực hiện Kế hoạch vào năm 2025.

3. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:
- Bộ TTTT (báo cáo);
- TT. Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT. HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch và các PCTUBND tỉnh (báo cáo);
- TT. UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Các đoàn thể chính trị - xã hội;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, CNg, NL, HN.12

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đinh Văn Thiệu